

Bản án số: **888/2018/HNGĐ-PT**

Ngày: 01 - 10 - 2018

V/v tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Phương

Các Thẩm phán:

Bà Đặng Thị Bích Loan

Ông Nguyễn Văn Hậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Lê Ninh – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:*** Bà Võ Phạm Phương Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 76/2018/TLPT-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2018 về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 767/2018/HNGĐ-ST ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3632/2018/QĐ-PT ngày 16 tháng 8 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 7045/2018/QĐ-PT ngày 06 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Hầu Cá K, sinh năm 1982 (có mặt)

Địa chỉ: phường N, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1961 (có mặt)

Địa chỉ: phường D, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo văn bản ủy quyền số công chứng 010601, quyển số 4 TP/CC-SCC/HĐGD lập tại Văn phòng công chứng H ngày 02/4/2018.

- *Bị đơn*: Bà Tsần Huệ X, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ thường trú: phường N, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cư trú hiện nay: phường N, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Nguyễn Bình L, Luật sư công ty TNHH A thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt).

- *Người kháng cáo*: Ông Hầu Cá K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án như sau:

Nguyên đơn là ông Hầu Cá K trình bày:

Ông và bà Tsần Huệ X trước đây là vợ chồng. Vào năm 2016, ông và bà X đã ly hôn theo bản án số 95/2016/HN-PT ngày 13/01/2016 của Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi ly hôn bà X là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hầu Du V, sinh ngày 05/04/2012.

Hiện nay, điều kiện kinh tế của bà X khó khăn, thu nhập thấp (khoảng 3.000.000 đồng/tháng) nên bà X không chăm lo đời sống cho con được tốt. Bà X cũng không có chỗ ở ổn định phải ở nhờ nhà cha mẹ; em bà X bị bệnh bại não nên gia đình cũng hết sức khó khăn. Bà X giao con cho cha mẹ chăm sóc để đi làm. Do đó, trẻ V thường bị bệnh, ốm yếu và không được đi học. Ngoài ra, bà X còn có hành vi cản trở không cho ông thăm nom, chăm sóc con chung.

Ông hiện đang sinh sống tại nhà phường N, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn nhà trên thuộc sở hữu của mẹ ông và ông là con trai duy nhất nên sẽ được thừa kế. Thu nhập thực tế của ông khoảng 18.000.000 đồng/tháng nên có khả năng về kinh tế để chăm lo cho cuộc sống của cháu V tốt hơn.

Nay ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hầu Du V, sinh ngày 05/04/2012 và không yêu cầu bà X cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn là bà Tsần Huệ X trình bày:

Bà thống nhất với lời trình bày của ông K về quan hệ giữa bà và ông K. Bà và ông đã ly hôn vào năm 2016 theo Bản án số 95/2016/HN-PT ngày 13/01/2016 của Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Theo bản án trên bà là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hầu Du V, ông K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Trong quá trình nuôi con, bà cho con đi học đầy đủ, chăm sóc chu đáo tạo mọi điều kiện để cháu V phát triển về thể chất và tinh thần. Hiện nay công việc của bà là nhân viên văn phòng tại công ty TNHH P Việt Nam thu nhập khoảng 6.000.000 đồng/tháng nên bà có đủ điều kiện về tài chính để nuôi con.

Đối với lời trình bày của ông K về việc bà cản trở việc thăm nom chăm sóc con chung là hoàn toàn không đúng với sự thật. Vì từ khi cháu V về sống chung với bà, ông K chỉ đến thăm con được một lần, ông cũng không có biểu hiện thương nhớ cháu V. Bà cho rằng việc ông K yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung là do ý chí của bà nội muốn cháu V về sống với bà. Hiện nay, ông K sống phụ thuộc vào kinh tế của mẹ, bản thân ông K không có công việc làm ổn định và không có thu nhập riêng. Ngoài ra, ông K còn có hạn chế về nhận thức và điều khiển hành vi từng phải điều trị ngoại trú tại Khoa khám I Bệnh viện Tâm thần từ ngày 26/07/2015 đến ngày 09/12/2015. Vào khoảng tháng 08/2014, ông K có cho cháu V đi chơi bằng xe gắn máy từ quận B đến tỉnh Vĩnh Long. Trong quá trình di chuyển ông K đã làm thất lạc trẻ V tại huyện C, tỉnh Tiền Giang trong khi ông K ở lại tỉnh Vĩnh Long. Sau đó gia đình phải đăng tin tìm trẻ lạc trên đài truyền hình mới tìm lại được cháu V.

Nay đối với yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của ông K bà không đồng ý, nguyện vọng của bà là tiếp tục được chăm sóc và nuôi dưỡng con chung Hấu Du V và bà không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con.

Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 767/2018/HNGĐ-ST ngày 12/6/2018 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hấu Cá K về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi trẻ V. Bà Tsần Huệ X được quyền tiếp tục nuôi dưỡng trẻ Hấu Du V, sinh ngày 05/04/2012 theo nội dung Bản án số 95/2016/HN-PT ngày 13/01/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền, nghĩa vụ của cha mẹ đối với con sau khi ly hôn, quyền kháng cáo và quy định về thi hành án theo quy định pháp luật.

Ngày 27/6/2018, ông Hấu Cá K có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

- Người kháng cáo là ông Hấu Cá K, đồng thời là nguyên đơn trong vụ án và người đại diện hợp pháp của ông K là ông Nguyễn Hữu P cùng trình bày: bà X và gia đình đã cản trở việc thăm nom con chung của ông K, có bằng chứng cụ thể là vi bằng do thừa phát lại quận B lập vào lúc 17 giờ 15 phút ngày 15/3/2018; ông K có đủ điều kiện để nuôi con tốt hơn bà X do có thu nhập từ việc cho thuê mặt bằng và vỉa hè trước nhà là 18.000.000 đồng/tháng, ông K sống cùng cha mẹ nên có cha mẹ cùng hỗ trợ nuôi cháu, khoản thu nhập này chỉ có ba người gồm cha mẹ ông K và ông K sử dụng vì thế ông K đủ khả năng để

nuôi con. Ông K còn được cha mẹ giao cho quản lý, sử dụng căn nhà phường N, quận B theo vi bằng do Thừa phát lại quận B lập ngày 16/01/2018 nên có chỗ ở ổn định; đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa án sơ thẩm, giao con chung là trẻ Hầu Du V cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng. Ông K thừa nhận do ông nghĩ là đang tranh chấp nuôi con nên khi có bản án 95/2016/HN-PT ngày 13/01/2016 của Tòa án thì ông không giao con cho bà X, ông cũng không nhận được văn bản nào của cơ quan thi hành án.

- Luật sư Nguyễn Bình L là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà X trình bày: việc giao con cho cha hay mẹ nuôi hiện nay còn phải xem xét đến cả trình độ tri thức của cha mẹ, vì phải có tri thức thì mới có thể dạy con được tốt, ông K trình độ hạn chế, không tự lo được cho bản thân thì sao nuôi con tốt được, chỗ ở cũng ở chung nhà với cha mẹ tại căn nhà chưa có chủ quyền nên cũng không ổn định, đề nghị tòa phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Bị đơn là bà Tsân Huệ X trình bày: sau khi Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử cho bà ly hôn ngày 13/01/2016, bà là người được nuôi con nhưng ông K không giao con và cũng không cho bà thăm con; đến ngày 01/01/2017 bà thấy trẻ V đi cùng bà nội tại khu vực chợ gần nhà bà phải nhờ chính quyền địa phương can thiệp mới được đón con về nuôi đến nay. Ông K thu nhập 18.000.000 đồng/tháng chia cho 3 người sử dụng thì thu nhập của ông và bà bằng nhau; cha mẹ bà có giao cho mẹ con bà và vợ chồng người anh trai (có 01 con nhỏ mới sinh) hẳn căn nhà phường Đ, quận B để ở, nhà có 2 tầng, mỗi gia đình một tầng nên rất ổn định và riêng tư; ông K khai ông là con duy nhất là không đúng vì ngoài ông K cha mẹ ông còn có 5 người con khác; thời gian qua bà cho con đi học lớp 1 tại trường tiểu học AL 2 quận B, sức khỏe tốt, bà không cản trở ông K thăm con; ông K sinh hoạt không phù hợp để nuôi con, cụ thể hàng ngày ông ngủ đến khoảng 14 giờ mới dậy, mọi việc trong nhà đều do cha mẹ lo, không tự phục vụ được bản thân, nên bà không đồng ý yêu cầu thay đổi người nuôi con của ông K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu:

Những người tham gia tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật; về hình thức đơn kháng cáo của ông K hợp lệ; về nội dung kháng cáo: căn cứ hợp đồng lao động không xác định thời hạn ngày 31/8/2015 giữa bà X với công ty PY Việt Nam thì bà X có công việc và thu nhập ổn định; căn cứ biên bản xác minh tại địa phương thì bà X nuôi con phát triển khỏe mạnh, vi bằng của Thừa phát lại quận B cũng thể hiện nhà cha mẹ giao cho ông K chưa có chủ quyền nên ông K cũng không có chỗ ở ổn định, đồng thời trẻ V đang ở với mẹ, để tránh xáo trộn sinh hoạt của trẻ không có cơ sở chấp nhận

kháng cáo của ông K, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữa nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức:

Đơn kháng cáo của ông Hầu Cá K làm ngày 27/6/2018, đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định nên hợp lệ về hình thức, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo:

Hội đồng xét xử nhận thấy: Ông K kháng cáo xin được trực tiếp nuôi con chung Hầu Du Văn vì cho rằng bản án sơ thẩm xử không khách quan, bà X và gia đình cản trở không cho ông thăm con, ông có điều kiện nuôi con tốt hơn bà X.

Xét về điều kiện nuôi con của bà X và ông K thì: qua trình bày của các đương sự tại phiên tòa thì ông K và bà X có thu nhập hàng tháng ngang nhau, về chỗ ở đều ở chung với gia đình, có sự hỗ trợ của gia đình khi nuôi con, về thời gian chăm sóc con cả hai bên đều đảm bảo và có tình cảm với con như nhau.

Ông K cung cấp Vi bằng số 1209/2018/VB-TPL do Văn phòng Thừa phát lại quận B lập lúc 17 giờ 15 phút ngày 15/3/2018 tại nhà số ABC, phường Đ, quận B để chứng minh bị bà X và gia đình cản trở ông thăm con (bút lục 18-21); xét thấy, nội dung vi bằng này thể hiện vào thời gian trên ông K, bà Vòng Nhọc R (mẹ của ông K) có đến địa chỉ trên để thăm trẻ V thì gặp cha của bà X, cha bà X cho biết trẻ V “không có nhà” nên không cho vào thăm; như vậy, việc không cho vào thăm là do trẻ V không có nhà, chứ không phải trẻ có nhà mà không cho vào thăm, lời khai của ông K cho rằng bà X và gia đình bà cản trở ông thăm con là không chính xác. Ngược lại, khi bản án 95/2016/HN-PT ngày 13/01/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực, bà X yêu cầu thi hành án nhưng Chi cục Thi hành án dân sự quận B ra quyết định 39/QĐ-CCTHADS ngày 22/6/2016 buộc ông K giao trẻ V cho bà X nuôi thì ông K không chấp hành (chứng cứ do bà X cung cấp tại phiên tòa phúc thẩm và được ông K xác nhận) thể hiện ông K không tôn trọng quyền được nuôi con của bà X, không tôn trọng quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Ông K cho rằng tòa sơ thẩm xử không khách quan nhưng không có chứng cứ chứng minh cho lời khai của ông là có căn cứ.

Căn cứ: Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận B ngày 13/3/2018 (bút lục 96-97) và tại Trường mầm non TTH tại phường T2, quận B

ngày 15/3/2018 (bút lục 98-99); chứng cứ do bà X cung cấp tại phiên tòa gồm đơn trình bày có xác nhận của Trường tiểu học AL 2, quận B ngày 26/9/2018 và giấy khám sức khỏe trẻ ngày 28/9/2018 của Bệnh viện B thể hiện bà X nuôi con phát triển tốt về thể chất, tinh thần, trẻ V được đi học đầy đủ và hiện đang học lớp 1 tại Trường tiểu học AL 2, phường AL A, quận B; xét thấy ông K không đưa ra được cơ sở nào để có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; đồng thời, trẻ V đang ở ổn định với mẹ là bà X và được bà X trực tiếp nuôi dưỡng, trẻ phát triển khỏe mạnh, được đi học phù hợp lứa tuổi, để ổn định sinh hoạt và cuộc sống cho trẻ V không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông K, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa.

[3] Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm về việc xin thay đổi người nuôi con không được chấp nhận là 300.000 đồng ông K chịu.

Án phí dân sự phúc thẩm: do giữ nguyên bản án sơ thẩm nên người kháng cáo phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 147, Điều 148, Điều 306 và Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 80, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự 2008, đã sửa đổi bổ sung năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

* Về hình thức: Chấp nhận đơn kháng cáo của ông Hầu Cá K về mặt hình thức.

* Về nội dung: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Hầu Cá K. Giữ nguyên bản án 767/2018/HNGĐ-ST ngày 12/6/2018 của Tòa án nhân dân quận B Thành phố Hồ Chí Minh. Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông Hầu Cá K về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con tên Hầu Du Văn sau khi ly hôn.

Bà Tsân Huệ X được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung là trẻ Hấu Du Văn (nam) sinh ngày 05/04/2012 cho đến khi con thành niên.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ này, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được pháp luật quy định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm về việc thay đổi người nuôi con là 300.000 đồng ông Hấu Cá K chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0001414 ngày 26/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Hấu Cá K đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án phí dân sự phúc thẩm 300.000 đồng ông Hấu Cá K chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0029618 ngày 29/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Hấu Cá K đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Chi cục THADS quận B;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND quận B;
- Các đương sự (đề thi hành);
- Lưu: HS, VT (T/17).

Phạm Thị Thu Phương